TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2019/DS - ST
Ngày: 07/6/2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Hoàng Thị Hòa
2. Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 43/2019/TLST- DS ngày 21 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXX - ST ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)

Địa chỉ trụ sở: 41 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh

Do ông **Trịnh Văn Tuấn** - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông **Nguyễn Sỹ Kiên** - Giám đốc Phòng giao dịch Đông Đô(*Theo Giấy ủy quyền số 48/2016/UQ-CT.HĐQT ngày 02/11/2016 của chủ tịch HĐQT*).

Người được ông Kiên uỷ quyền lại:

Ông ***Vũ Đình Dũng*** - Chuyên viên xử lý nợ OCB

(*Theo Giấy ủy quyền số 50/2018/UQ-OCB ngày 25/12/2018).*

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Ông ***Vũ Văn M***, sinh năm 1972

Trú tại: Xóm N, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cũng như các tài liệu có trong hồ sơ, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày***:

Ngày 16/6/2011, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (sau đây viết tắt là OCB) và ông Vũ Văn M đã ký Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 và Giấy nhận nợ số 01 ngày 16/6/2011. Theo đó, ông Vũ Văn M vay của Ngân hàng OCB số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; Mục đích vay: Mua xe ô tô để kinh doanh cho thuê; Thời hạn vay 36 tháng; Lãi suất vay: Trong 01 tháng đầu tiên là 24,5%/năm. Lãi suất cho vay từ tháng thứ hai trở đi sẽ áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ mỗi tháng bằng lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng (trả lãi cuối kỳ do OCB công bố tại thời điểm tính lãi) + biên độ điều chỉnh lãi suất 10.5%/năm và được điều chỉnh theo quy định lãi suất cho vay của OCB theo từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, OCB và ông Vũ Văn M đã ký Hợp đồng thế chấp tài sản. Theo Hợp đồng này thì ông M thế chấp cho OCB: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi, màu đen, sản xuất tại Việt Nam, mới 100%, Biển số 29A-217.84; số khung: RL4YX59G9B9012191; Số máy: 2TR7104775, đăng ký mang tên ông Vũ Văn M.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, ông Mạnh mới trả được cho OCB tổng số tiền là: 116.162.416 đồng tiền gốc; 116.162.416 đồng tiền lãi trong hạn và 13.455.117 đồng lãi quá hạn. Tổng cộng là 246.163.506 đồng.

Do ông M vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 16/6/2014 nên OCB đã chuyển toàn bộ khoản nợ sang nợ quá hạn.

Tại phiên tòa OCB yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc ông Vũ Văn M thanh toán ngay tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 07/6/2019 là 1.479.065.033 đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 đồng; nợ lãi quá hạn là 997.738.138 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 kể từ ngày 08/6/2019 cho đến khi ông M tất toán khoản vay.

- OCB tự nguyện không yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là chiếc ô tô đã thế chấp để thu hồi nợ vì không xác định được vị trí tài sản để xử lý.

- Nếu ông Vũ Văn M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả các khoản nợ nêu trên thì OCB có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án theo quy định của pháp luật.

**** Tại bản tự khai cũng như tại Biên bản hòa giải ngày 17/5/2019 ông Vũ Văn M trình bày:***

Ngày 16/6/2011, OCB và ông Mạnh đã ký Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 và Giấy nhận nợ số 01 ngày 16/6/2011. Theo đó, ông M có vay của OCB số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; Mục đích vay: Mua xe ô tô để kinh doanh cho thuê; Thời hạn vay 36 tháng; Lãi suất vay: Trong 01 tháng đầu tiên là 24,5%/năm. Lãi suất cho vay từ tháng thứ hai trở đi sẽ áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ mỗi tháng bằng lãi suất huy động tiền gửi

tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng (trả lãi cuối kỳ do OCB công bố tại thời điểm tính lãi) + biên độ điều chỉnh lãi suất 10.5%/năm và được điều chỉnh theo quy định lãi suất cho vay của OCB theo từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông M và OCB đã ký Hợp đồng thế chấp chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi, màu đen, sản xuất tại Việt Nam, mới 100%, Biển số 29A-217.84; số khung: RL4YX59G9B9012191; Số máy: 2TR7104775, đăng ký mang tên Vũ Văn M. Chiếc xe này thực ra mua bằng tiền của em trai ông M là Vũ Văn N. Ông N đã nhờ ông M đứng tên và vay Ngân hàng hộ. Chiếc xe ô tô đã thế chấp do ông N trực tiếp sử dụng nên ông M không biết hiện chiếc xe ô tô này ai sử dụng hay xe đang lưu thông ở đâu.

Sau khi vay tiền thì ông N là người sử dụng toàn bộ số tiền trên và trực tiếp trả tiền gốc và lãi hàng tháng cho OCBank, nên ông M không biết cụ thể ông N đã trả cho Ngân hàng được bao nhiêu tiền rồi. Theo thông báo của Tòa án thì ông N đã trả cho Ngân hàng tổng cộng là 246.163.506 đồng. Trong đó: 116.162.416 đồng tiền gốc; 116.162.416 đồng tiền lãi trong hạn và 13.455.117 đồng lãi quá hạn. Vì là anh em ruột nên ông M chấp nhận chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng.

Ông M không có ý kiến gì về Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp mà đã ký kết với OCB vì việc ký kết là hoàn toàn tự nguyện. Ông M cũng không có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của OCB.

Nay OCB yêu cầu: Buộc ông M phải thanh toán ngay tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 19/4/2019 là 1.457.508.621 đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 đồng; nợ lãi quá hạn là 976.181.726 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 kể từ ngày 20/4/2019 cho đến khi ông tất toán khoản vay thì ông không nhất trí vì ông xác định khi khách hàng đã lâm vào tình trạng khó khăn thì Ngân hàng chỉ nên yêu cầu trả số nợ gốc còn nợ, ông cũng chỉ nhất trí trả Ngân hàng số tiền nợ gốc còn lại là 383.454.027 đồng, không nhất trí trả toàn bộ số nợ lãi. Và nếu Ngân hàng nhất trí thì ông xin trả dần cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc trong vòng từ 02 đến 03 năm.

Ông M nhất trí với việc OCB tự nguyện không yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là chiếc ô tô mà ông đã thế chấp, ông cũng nhất trí việc OCB tự nguyện rút phần yêu cầu về việc kê biên, phát mại, xử lý các tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của tôi để thu hồi nợ vì điều này không thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tham gia tố tụng, của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của OCB tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ; căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa; căn cứ việc hỏi tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật***:

Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) có đăng ký kinh doanh số 0300852005 do Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 10/5/1996, thay đổi lần thứ 31 ngày 26/12/2017, địa chỉ trụ sở chính tại: số 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn - Chủ tịch Hội Đồng quản trị.

Bị đơn là ông Vũ Văn M, sinh năm 1972, trú tại: Xóm N, xã Vân N, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông (OCB) đã ký hợp đồng tín dụng với ông M để cho ông M vay vốn với mục đích vay tiêu dùng.

Như vậy, cả hai bên đều đủ tư cách và có quyền ký kết, thực hiện các hợp đồng dân sự và tham gia tố tụng để giải quyết tranh chấp phát sinh từ các hợp đồng đã ký kết. Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thụ lý và giải quyết vụ án là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] ***Về việc xét xử vắng mặt đương sự*:**

Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự, nhưng ông Vũ Văn M đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại khoản 1 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] ***Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn***:

Ngày 16/6/2011, OCB và ông Vũ Văn M đã ký kết hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 để cho ông M vay số tiền là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng; Thời hạn vay là 36 tháng tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên (16/6/2011); Mục đích vay: Tiêu dùng (mua xe ô tô); Mức lãi suất cho vay: Trong 01 tháng đầu tiên là 24,5%/năm. Lãi suất cho vay từ tháng thứ hai trở đi sẽ áp dụng lãi suất thả nổi được điều chỉnh định kỳ mỗi tháng bằng lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng (trả lãi cuối kỳ do OCB công bố tại thời điểm tính lãi) + biên độ điều chỉnh lãi suất 10.5%/năm và được điều chỉnh theo quy định lãi suất cho vay của OCB theo từng thời kỳ. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của OCB yêu cầu ông Vũ Văn M phải trả toàn bộ nợ gốc và nợ lãi tính đến hết ngày 07/6/2019 là 1.479.065.033 đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 đồng; nợ lãi quá hạn là 997.738.138 đồng và tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 kể từ ngày 08/6/2019 cho đến khi ông M tất toán khoản vay.

Xét thấy: Đây là hợp đồng tín dụng có thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn. Hợp đồng kết thúc khi bên vay thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ thanh toán nợ gốc và nợ lãi theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Đến nay ông Vũ Văn M vẫn chưa trả hết nợ gốc và nợ lãi cho OCB. Theo bản giải trình về cách thức tính lãi trong hạn, lãi quá hạn và điều chỉnh mức lãi trong hạn của hợp đồng tín dụng nêu trên là phù hợp theo cách tính lãi suất nợ quá hạn được quy định tại Luật các tổ chức tín dụng nên được chấp nhận.

Do vậy buộc ông Vũ Văn M phải trả cho OCB tổng số tiền tính đến hết ngày 07/6/2019 là 1.479.065.033 (một tỉ, bốn trăm bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba) đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 (ba trăm tám mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi tư nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 (chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi tám) đồng; nợ lãi quá hạn là 997.738.138 (chín trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, một trăm ba mươi tám) đồng.

Kể từ ngày 08/6/2019 ông Vũ Văn M còn phải tiếp tục trả cho OCB khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc thực tế chưa trả với mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 cho đến khi trả xong nợ gốc.

[4] ***Xét hợp đồng thế chấp tài sản:***

Để đảm bảo cho khoản vay theo hợp đồng tín dụng số 032.11.00039, ngày 16/6/2011 OCB và ông M đã ký Hợp đồng thế chấp số công chứng 011459/2011, quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐTHC tại Văn phòng Công chứng Hồ Gươm. Theo đó, ông M thế chấp cho OCB chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi, màu đen, sản xuất tại Việt Nam, mới 100%, Biển số 29A-217.84; số khung: RL4YX59G9B9012191; Số máy: 2TR7104775, đăng ký mang tên Vũ Văn M. Trong quá trình giải quyết vụ án OCB không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp khi ông M không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ theo hợp đồng tín dụng nêu trên, không yêu cầu Tòa án xem xét thẩm định nên Tòa án không tiến hành xem xét thẩm định đối với chiếc xe ô tô. Tuy nhiên toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi, màu đen, sản xuất tại Việt Nam, mới 100%, Biển số 29A-217.84; số khung: RL4YX59G9B9012191; Số máy: 2TR7104775, đăng ký mang tên Vũ Văn M hiện đang do OCB cầm giữ.

Xét thấy: Việc Ngân hàng OCB không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp trong trường hợp ông Vũ Văn M không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên được ghi nhận.

[5] ***Về án phí dân sự sơ thẩm*:**

- Do yêu cầu của Ngân hàng OCB được chấp nhận nên ông Vũ Văn M phải chịu tiền án phí sơ thẩm là: 36.000.000 đồng + 3% x (1.479.065.033 đồng - 8.000.000 đồng) = 56.372.000 (năm mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn) đồng, theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Trả lại OCB số tiền tạm ứng án phí đã nộp 27.031.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0008351 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

[6] ***Về quyền kháng cáo:*** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Luật Các tổ chức tín dụng.
- Khoản 3 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông đối với ông Vũ Văn M.

[2] Xác định ông Vũ Văn M còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông tổng số tiền tính đến hết ngày 07/6/2019 theo Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 là 1.479.065.033 (một tỉ, bốn trăm bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba) đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 (ba trăm tám mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi tư nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 (chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi tám) đồng; nợ lãi quá hạn là 997.738.138 (chín trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, một trăm ba mươi tám) đồng.

[3] Buộc ông Vũ Văn M trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông tổng số tiền tính đến hết ngày 07/6/2019 theo Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 là 1.479.065.033 (một tỉ, bốn trăm bảy mươi chín triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn, không trăm ba mươi ba) đồng. Trong đó nợ gốc là 383.454.027 (ba trăm tám mươi ba triệu, bốn trăm năm mươi tư nghìn, không trăm hai mươi bảy) đồng; nợ lãi trong hạn là 97.872.868 (chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi tám) đồng; nợ lãi quá hạn là 997.738.138 (chín trăm chín mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi tám nghìn, một trăm ba mươi tám) đồng.

Ông Vũ Văn M tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả, theo mức lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 032.11.00039 ngày 16/6/2011 kể từ ngày 08/6/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông.

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông không yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fotuner 07 chỗ ngồi, màu đen, sản xuất tại Việt Nam, Biển số 29A-217.84; số

khung: RL4YX59G9B9012191; Số máy: 2TR7104775, đăng ký mang tên Vũ Văn M trong trường hợp ông Mạnh không thanh toán hoặc thanh toán đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Vũ Văn M phải chịu 56.372.000 (năm mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi hai nghìn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.031.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0008351 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

[5] Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Vũ Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lên bản án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phi Hùng